

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 31/2026/TLST - HNGĐ, ngày 12 tháng 01 năm 2026 về việc Tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu P, sinh năm 2004;

Căn cước công dân số: 019304007324;

Nơi cư trú: Tổ B, phường G, tỉnh Thái Nguyên .

Bị đơn: Anh Mai Thế K, sinh năm 2002;

Căn cước công dân số: 019202008965;

Nơi cư trú: Tổ B, phường G, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu P và anh Mai Thế K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Mai Thế K xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Mai Thế K xác định có 01 con chung, các đương sự thoả thuận như sau:

Chị Nguyễn Thị Thu P là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Mai Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 21/12/2024 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Mai Thế K tự nguyện đóng góp 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng để chị P nuôi con chung. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 01/02/2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi (hoặc có sự thay đổi khác).

Kể từ ngày người có quyền được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.4. Quyền đi lại thăm nom con chung: Anh Mai Thế K có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.5. Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Mai Thế K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.6. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu P tự nguyện nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (cả phần của nguyên đơn và bị đơn) là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Mai Thế K phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con (chị P nhận nộp thay cho anh K 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con) vào ngân sách nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000139 ngày 12/01/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Thái Nguyên.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 - Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 1 - Thái Nguyên;
- UBND phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên;
- (ĐKKH số 03/2024 ngày 18/01/2024 tại UBND phường Tân Lập, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên);

THẨM PHÁN

Nguyễn Trường Giang

- Lưu hồ sơ.